

Số: /BVHTTDL-VP
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2025

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được kiến nghị của cử tri An Giang gửi tới trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến theo Công văn số 602/UBDNGS15 ngày 21/5/2025 với nội dung như sau:

1. Về chính sách đãi ngộ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao; những năm qua, Đảng, Nhà nước ta đã có nhiều chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với các thể hệ vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao. Nhiều nghị quyết, nghị định, quyết định ra đời đã làm thay đổi bộ mặt của thể thao Việt Nam, giúp đời sống vận động viên, huấn luyện viên không ngừng được nâng cao. Từ đó, thể thao Việt Nam không ngừng phát triển, ngày càng khẳng định vị thế trên đấu trường quốc tế. Tuy nhiên, đời sống của các vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao sau khi kết thúc sự nghiệp vẫn còn rất nhiều khó khăn. Ngoài ra, Chính phủ chưa có chính sách về chế độ đãi ngộ cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao, nên các tỉnh, thành phố gặp khó khăn về cơ sở pháp lý để xây dựng chính sách chế độ đãi ngộ cho vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao. Kiến nghị trình Chính phủ ban hành Chính sách khuyến khích, ưu đãi, đãi ngộ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao, nhằm động viên, khuyến khích, phát huy năng lực đóng góp và cống hiến của các vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao thực hiện nhiệm vụ quốc gia thi đấu các giải thể thao khu vực, châu lục và thế giới; đồng thời, tạo cơ sở pháp lý đồng bộ để các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện.

2. Hiện nay, hoạt động biểu diễn nghệ thuật, đặc biệt là công tác tổ chức hội thi hội diễn luôn được các cấp các ngành từ trung ương đến địa phương hết sức quan tâm, đây là hoạt động thiết thực góp phần đáp ứng nhu cầu giải trí của người dân, đồng thời tuyên truyền nhiệm vụ chính trị, chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước đến toàn thể nhân dân, dù đã có nhiều chính sách để các hoạt động này hoạt động, tuy nhiên vẫn còn một số nội dung đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quan tâm, cụ thể:

(1) Kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp các Bộ ngành liên quan ban hành quy định mức chi về giải thưởng trong các liên hoan, hội thi, hội diễn, các cuộc thi về văn hóa, nghệ thuật, cụ thể hóa các quy định thuộc lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật nhằm đáp ứng kịp thời những phát sinh thực tế, đảm

bảo cơ sở pháp lý triển khai thực hiện (ví dụ: việc quy định mức chi các giải thưởng cuộc thi của (các cấp), định mức chi thù lao cho Ban Giám khảo (các cấp) và định mức chi công tác tổ chức các hội thi, hội diễn, liên hoan văn nghệ quần chúng).

(2) Kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sớm ban hành quy định về mức chi đặc thù (chi bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn) của Đội Tuyên truyền lưu động để có cơ sở pháp lý cho địa phương áp dụng tổ chức thực hiện khi Thông tư số 48/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính có hiệu lực từ 01/9/2024 và bãi bỏ Điều 3, Điều 4 và khoản 2 Điều 5 Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện.

3. Công tác quản lý nhà nước về các hoạt động vui chơi giải trí của nhân dân thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trong khi đó, việc sử dụng âm thanh vượt mức quy định lại thuộc lĩnh vực ô nhiễm môi trường do ngành Tài nguyên Môi trường chủ trì thực hiện các nội dung quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Tình trạng trên gây khó khăn cho cơ sở trong công tác phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm trên địa bàn. Vì vậy, kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành quy định cụ thể và khả thi để xử phạt vi phạm hành chính về độ ồn âm thanh thay cho việc áp dụng hình thức xử lý vi phạm bằng phương pháp đo độ ồn theo quy định của ngành Tài nguyên - Môi trường không khả thi như hiện nay, tạo thuận lợi cho công tác quản lý tại địa phương.

4. Hiện nay, công tác bảo tồn phát huy giá trị di sản văn hóa được quan tâm. Đa phần các di tích cấp quốc gia và quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh An Giang là những công trình được xây dựng rất lâu, có những công trình trên 100 năm, một số di tích đã xuống cấp nghiêm trọng. Tuy nhiên, các chương trình của Trung ương trong công tác hỗ trợ đầu tư trùng tu tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa trên còn hạn chế. Ngân sách tỉnh hạn chế và tập trung đầu tư cho công tác tu bổ các di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh đang xuống cấp nên không đủ nguồn lực để thực hiện công tác trùng tu cho các di tích quốc gia và quốc gia đặc biệt - các công trình đòi hỏi phải có sự đầu tư tương xứng, phù hợp, đảm bảo gìn giữ giá trị quý báu nguyên gốc của di tích. Vì vậy, kiến nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa; đồng thời có cơ chế hỗ trợ trùng tu sửa chữa, chống xuống cấp cho các di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt nằm ngoài danh mục các di tích thuộc các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi (Dự án 6) nhằm giữ gìn những giá trị văn hóa, tài sản quý báu của địa phương, quốc gia, dân tộc.

5. Đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét tham mưu Chính phủ đề xuất với Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Du lịch ngày 19/6/2017 để các địa phương có cơ sở áp dụng trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát

hoạt động tại các địa điểm tham quan, du lịch, cụ thể: (1) Xem xét bổ sung quy định về điều kiện kinh doanh đối với dịch vụ tham quan tại các địa điểm tham quan, du lịch. Trên cơ sở đó, bổ sung dịch vụ tham quan vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định; (2) Bổ sung các điều khoản quy định quản lý hoạt động tại các địa điểm tham quan phục vụ khách du lịch chưa được công nhận là khu du lịch, điểm du lịch; (3) Bổ sung quy định thời gian tái thẩm định đối với khu du lịch, điểm du lịch để nâng cao trách nhiệm duy trì chất lượng hoạt động của các khu du lịch, điểm du lịch đã được công nhận; (4) Bổ sung quy định thông báo thời gian bắt đầu hoạt động đối với các điểm tham quan mới thành lập hoặc các dự án đã hoàn thành đưa vào phục vụ khách tham quan; (5) Sửa đổi, bổ sung về việc quảng cáo khu du lịch, điểm du lịch vào khoản 8 Điều 9 Luật Du lịch năm 2017: Quảng cáo không đúng loại, hạng khu du lịch, điểm du lịch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quảng cáo về loại, hạng khu du lịch, điểm du lịch khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin trả lời như sau:

1. Về nội dung kiến nghị liên quan đến chính sách khuyến khích, ưu đãi, đãi ngộ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao

Căn cứ theo các quy định pháp luật hiện hành, các vận động viên, huấn luyện viên thể thao hiện nay được hưởng các chế độ chính sách cơ bản, cụ thể:

- Chế độ tiền lương theo ngày, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; chế độ thưởng bằng tiền khi đạt thành tích theo Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu;

- Chế độ dinh dưỡng đặc thù (tiền ăn), chế độ kiểm tra sức khỏe định kỳ khi tập huấn và thi đấu theo Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, thành tích cao và vận động viên thành tích cao;

- Chế độ về trang thiết bị, phương tiện tập luyện và thi đấu thể thao theo quy định tại Thông tư số 05/2021/TT-BVHTTDL ngày 25/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị tập huấn, thi đấu thể thao cho vận động viên, huấn luyện viên đội tuyển quốc gia;

- Chế độ về học tập văn hoá, đặc cách tốt nghiệp trung học, ưu tiên xét tuyển thẳng vào các trường Đại học, cao đẳng tại Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao; Thông tư số 03/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế

tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy; Thông tư số 15/2020/TT-BGDĐT ngày 26/05/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

- Chế độ ưu đãi học nghề, giải quyết việc làm: vận động viên đội tuyển khi thôi làm vận động viên, nếu có nhu cầu và đủ điều kiện thì được hỗ trợ đào tạo nghề theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm. Đồng thời, tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao quy định vận động viên đạt huy chương tại Olympic, ASIAD, SEA Games được ưu tiên xét đặc cách vào cơ sở thể thao công lập; được ưu tiên trong tuyển dụng lao động tại các cơ sở thể thao; trong thời gian tập sự được hưởng 100% mức lương và phụ cấp.

- Chế độ đặc thù khi vào nghề ở tuổi dưới 15, dưới 13 hoặc tập luyện, thi đấu ở các môn thể thao nặng nhọc, độc hại theo quy định của Bộ Luật Lao động năm 2019 và các văn bản quy định chi tiết.

Ngoài ra, các chế độ, chính sách do các địa phương ban hành theo thẩm quyền (như: Đà Nẵng, Hà Nội, TP Hồ Chí Minh...) nhằm thu hút nhân tài trong các lĩnh vực thể dục thể thao như cấp nhà cho các vận động viên đặc biệt xuất sắc, tuyển dụng làm huấn luyện viên khi hết tuổi vận động viên

Tuy nhiên, so với nhiều nước trên thế giới, các chính sách đãi ngộ đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao ở nước ta còn hạn chế, cụ thể: (1) Chế độ tiền lương đối với vận động viên các đội tuyển trẻ, đội tuyển quốc gia theo Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu còn thấp (khoảng 7 triệu đồng/tháng); (2) Chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên thể thao cũng còn thấp, khó đáp ứng đối với các môn thể thao có cường độ tập luyện ở mức độ cao; (3) Việc đào tạo, hướng nghiệp, chuyển đổi nghề nghiệp đối với vận động viên sau khi kết thúc thi đấu còn gặp khó khăn do trình độ học vấn của các vận động viên chưa phù hợp với một số ngành nghề khác của xã hội (phần lớn vận động viên được tuyển dụng làm huấn luyện viên khi qua tuổi thi đấu đỉnh cao)...

Để bảo đảm các chế độ, chính sách cho vận động viên, huấn luyện viên yên tâm cống hiến, phù hợp với tình hình thực tế và thực tiễn, trong thời gian qua, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thực hiện rà soát, nghiên cứu và tập trung xây dựng dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu, dự kiến sẽ trình Chính phủ trong tháng 11/2025. Nghị định mới sẽ rà soát, nghiên cứu xây dựng các chế độ tiền lương, tiền thưởng cho vận động viên, huấn luyện viên, chế độ

định dưỡng cho vận động viên người khuyết tật, chế độ cho y bác sĩ thể thao...

Bên cạnh đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng đang nghiên cứu về việc đề xuất sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thể dục thể thao năm 2018; đồng thời, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược phát triển Thể dục thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045 và thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 223/QĐ-TTg ngày 22/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao và nhân lực thể thao thành tích cao đến năm 2035 để tạo mọi điều kiện tốt nhất cho vận động viên, huấn luyện viên yên tâm cống hiến cho sự nghiệp thể dục thể thao Việt Nam.

Ngoài ra, ngày 24/3/2025, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Tờ trình số 76/TTr-BVHTTDL báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc giao nhiệm vụ cho Bộ Tài chính chủ trì xây dựng, ban hành Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao; cùng đó, đã tổ chức buổi làm việc với Bộ Tài chính vào ngày 11/4/2025 để rà soát, thống nhất đề xuất các nội dung, mức chi cần quy định tại dự thảo Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Về nội dung kiến nghị liên quan đến việc ban hành quy định mức chi về giải thưởng trong các liên hoan, hội thi, hội diễn, các cuộc thi về văn hóa, nghệ thuật; quy định mức chi đặc thù (chi bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn) của Đội Tuyên truyền lưu động

Căn cứ khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Ngân sách về thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách quy định :*“Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp”*.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: *“Ban hành sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý của địa phương”*.

Trên cơ sở đó, việc ban hành các quy định về mức chi theo kiến nghị của cử tri không thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Do đó, căn

cứ tình hình thực tiễn tại địa phương, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi về giải thưởng, thù lao Ban Giám khảo, công tác tổ chức các liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ quần chúng; các cuộc thi về văn hoá, nghệ thuật; mức chi bồi dưỡng luyện tập, bồi dưỡng biểu diễn cho Đội Tuyên truyền lưu động. Trước khi ban hành Nghị quyết, địa phương cần tham khảo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và bảo đảm thực hiện đúng quy định.

3. Về nội dung kiến nghị ban hành quy định cụ thể và khả thi để xử phạt vi phạm hành chính về độ ồn âm thanh thay cho việc áp dụng hình thức xử lý vi phạm bằng phương pháp đo độ ồn theo quy định của ngành Tài nguyên - Môi trường

Hiện nay, những quy định về quản lý và xử phạt vi phạm hành chính đối với các hoạt động vui chơi giải trí gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đời sống người dân đã có căn cứ pháp lý rõ ràng tại các văn bản quy phạm pháp luật như: Nghị định số 55/2021/NĐ-CP ngày 24/5/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy; cứu hộ, cứu nạn; phòng, chống bạo lực gia đình; Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo cơ quan chức năng liên quan căn cứ quy định hiện hành để chấn chỉnh, xử lý theo chức năng, thẩm quyền.

4. Về nội dung kiến nghị tiếp tục triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa; đồng thời có cơ chế hỗ trợ trùng tu sửa chữa, chống xuống cấp cho các di tích cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt nằm ngoài danh mục các di tích thuộc các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi (Dự án 6) nhằm giữ gìn những giá trị văn hóa, tài sản quý báu của địa phương, quốc gia, dân tộc

Ngày 27/11/2024, Quốc hội đã phê duyệt Chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035 (*Nghị quyết số 162/2024/QH15*). Theo đó, Chương trình đề xuất xây dựng nội dung, thành phần hỗ trợ đầu tư tu bổ, tôn tạo các di tích quốc gia đặc biệt, di tích quốc gia. Hiện nay, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đang xây dựng Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình.

Sau khi Chương trình được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trên cơ sở đề xuất kinh phí của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang và căn cứ vào hiện trạng của di tích, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tổng hợp và phối hợp với các Bộ,

ngành liên quan trong quá trình thực hiện Chương trình bố trí kinh phí hỗ trợ tu bổ, tôn tạo di tích quốc gia, quốc gia đặc biệt nằm ngoài danh mục các di tích thuộc các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi (Dự án 6); đồng thời, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang cần chủ động đưa kinh phí vào kế hoạch trung hạn của địa phương và bố trí từ ngân sách địa phương, cũng như huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện việc tu bổ, tôn tạo di tích nêu trên nói riêng và hệ thống di tích trên địa bàn tỉnh An Giang nói chung để bảo tồn và phát huy giá trị di tích, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Về nội dung kiến nghị liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Du lịch năm 2017

- Về việc xem xét, bổ sung quy định về điều kiện kinh doanh đối với dịch vụ tham quan tại các địa điểm tham quan, du lịch và bổ sung dịch vụ tham quan vào Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định.

Theo quy định tại Điều 7 Luật Đầu tư năm 2020, việc đưa dịch vụ tham quan tại các điểm tham quan, du lịch trở thành ngành kinh doanh có điều kiện sẽ phát sinh các thủ tục hành chính, ảnh hưởng đến đầu tư kinh doanh các khu, điểm du lịch theo quy định đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và đi ngược lại với tinh thần Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin ghi nhận nội dung kiến nghị của cử tri và sẽ tiếp tục nghiên cứu.

- Về việc bổ sung các điều khoản quy định quản lý hoạt động tại các địa điểm tham quan phục vụ khách du lịch chưa được công nhận là khu du lịch, điểm du lịch.

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 75 Luật Du lịch năm 2017 đã quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về du lịch của Ủy ban nhân dân các cấp. Tuy nhiên, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tiếp tục theo dõi, nghiên cứu, đánh giá để đề xuất trong quá trình thực hiện sửa đổi, bổ sung Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn trong thời gian tới.

- Về việc bổ sung quy định thời gian tái thẩm định đối với khu du lịch, điểm du lịch để nâng cao trách nhiệm duy trì chất lượng hoạt động của các khu du lịch, điểm du lịch đã được công nhận

Tại khoản 3 Điều 24 và khoản 4 Điều 27 Luật Du lịch năm 2017 đã quy định về thu hồi quyết định công nhận điểm du lịch, khu du lịch trong trường hợp điểm du lịch, khu du lịch không còn đảm bảo điều kiện theo các quy định hiện hành. Do vậy, không cần quy định về việc tái thẩm định đối với khu du lịch, điểm du lịch đã được công nhận.

- Về việc bổ sung quy định thông báo thời gian bắt đầu hoạt động đối với các điểm tham quan mới thành lập hoặc các dự án đã hoàn thành đưa vào phục vụ khách tham quan

Hiện nay, công tác quản lý và kiểm tra đối với các điểm tham quan tập trung vào quá trình hậu kiểm. Trước khi được công nhận khu, điểm du lịch, việc quản lý hoạt động kinh doanh của các tổ chức, cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp phép kinh doanh và địa phương quản lý, giám sát theo pháp luật hiện hành. Sau khi được công nhận khu, điểm du lịch, việc quản lý, giám sát hoạt động du lịch tại các khu, điểm du lịch thuộc thẩm quyền của các cơ quan chuyên ngành về du lịch tại địa phương. Do đó, việc quy định thông báo thời gian hoạt động của các điểm tham quan phục vụ mục đích tăng cường quản lý là không cần thiết, tránh phát sinh thêm các thủ tục hành chính khác.

- Về việc sửa đổi, bổ sung về việc quảng cáo khu du lịch, điểm du lịch vào khoản 8 Điều 9 Luật Du lịch năm 2017: Quảng cáo không đúng loại, hạng khu du lịch, điểm du lịch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; quảng cáo về loại, hạng khu du lịch, điểm du lịch khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo năm 2025 (*được Quốc hội thông qua ngày 16/6/2025 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2026*) đã bổ sung Điều 15a vào sau Điều 15 Luật Quảng cáo năm 2012 về Quyền và nghĩa vụ của người chuyển tải sản phẩm quảng cáo, theo đó người chuyển tải sản phẩm quảng cáo: (1) Tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định khác của pháp luật có liên quan về việc cung cấp thông tin liên quan đến tính năng, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ khi thực hiện quảng cáo; (2) Xác minh về độ tin cậy của người quảng cáo; kiểm tra tài liệu liên quan đến sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ quảng cáo; trường hợp chưa sử dụng hoặc chưa hiểu rõ về hàng hoá, sản phẩm, dịch vụ thì không được giới thiệu về hàng hoá, sản phẩm, dịch vụ; (3) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp nội dung quảng cáo không bảo đảm các yêu cầu; (4) Minh bạch trong hoạt động quảng cáo: công khai thông báo về việc thực hiện quảng cáo, phân biệt rõ ràng thông tin quảng cáo với thông tin đăng tải, chia sẻ thông thường trên mạng xã hội. Đồng thời, sửa đổi, bổ sung Điều 23 Luật Quảng cáo 2012 về Quảng cáo trên mạng. Theo đó, hoạt động quảng cáo trên không gian mạng đã được quy định cụ thể, có quy định về dấu hiệu nhận biết hoạt động quảng cáo trên mạng; trách nhiệm của các chủ thể tham gia hoạt động quảng cáo trên mạng; yêu cầu giải pháp kiểm tra, giám sát nội dung quảng cáo; quy định cụ thể quyền và trách nhiệm của người chuyển tải sản phẩm quảng cáo. Bổ sung 01 Điều về yêu cầu đối với nội dung quảng cáo: nội dung quảng cáo phải trung thực, chính xác, rõ ràng; không gây hiểu nhầm về tính năng, chất lượng, công dụng, tác dụng của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ. Trường hợp quảng cáo có yêu cầu phải ghi chú, khuyến

cáo, cảnh báo thì phải thể hiện rõ ràng, đầy đủ, dễ tiếp cận.

Do vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện theo quy định của pháp luật về quảng cáo; không cần thiết phải quy định chi tiết thêm về nội dung quảng cáo của riêng khu, điểm du lịch.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh An Giang để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Phó Thủ tướng Chính phủ (*để báo cáo*);
- Đoàn Chủ tịch UBTTMTQ Việt Nam;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội;
- HĐND, UBND tỉnh An Giang;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VHTTDL: Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các Cục: VHCS, GD&ĐT; DLQGVN; DSVH;
- Vụ PC; Công TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, VP (TKBT), PAV (15).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hùng